ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THANH PHONG

Biểu số 115/CK TC - NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND xã Thanh Phong)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**4.118.847**	**70.000**	**4.048.847**	**1.145.063**		**1.145.063**	**27,80**		**28,28**
	Trong đó:									
15	Chi dân quân tự vệ	30.000		30.000	1.965		1.965	6,55		6,55
16	Chi trật tự an toàn xã hội	35.000		35.000	3.740		3.740	10,69		10,69
1	Chi giáo dục	72.000		72.000						
4	Chi văn hóa, thông tin	41.806		41.806						
6	Chi bảo vệ môi trường	46.800		46.800						
7	Chi các hoạt động kinh tế	51.500		51.500	312.000		312.000	605,83		605,83
8	Quản lý Nhà nước	2.184.688	70.000	2.114.688	512.970		512.970	23,48		24,26
9	Đảng Cộng sản Việt Nam	686.238		686.238	135.787		135.787	19,79		19,79
10	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	286.765		286.765	48.007		48.007	16,74		16,74
11	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	151.473		151.473	31.503		31.503	20,80		20,80
	Hội Liên hiệp Phụ nữ	125.795		125.795	26.268		26.268	20,88		20,88
12	Hội Cựu chiến binh	125.858		125.858	26.664		26.664	21,19		21,19
13	Hội Nông dân	153.292		153.292	31.459		31.459	20,52		20,52
14	Chi cho công tác xã hội	49.130		49.130	14.700		14.700	29,92		29,92
19	Dự phòng	78.502		78.502						
20	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									